TÒA ÁN NHÂN DÂN H.QUẾ VÕ **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HSST
Ngày 17/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Trị, ông Nguyễn Thế Sách.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đắc Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/TLST-HS, ngày 13 tháng 3 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-HS ngày 5/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức Kh, sinh năm 1995.

Tên gọi khác: Không.

HKTT: Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Nguyễn Đức Khỏa, sinh năm 1964. Mẹ đẻ: Bùi Thị Luật, sinh năm 1967. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2018 đến ngày 08/3/2019 được thay thế ngăn chặn bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Anh Nguyễn Đức Tiệp, sinh năm 1995 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Cựu Tự, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đức Khỏa, sinh năm 1964 bà Bùi Thị Luật, sinh năm 1967.(ông Khỏa do bà Luật đại diện, bà Luật có mặt tại phiên tòa)
HKTT: Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2018 Nguyễn Đức Kh, sinh năm 1995 người thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đang chơi điện tử ở quán Internet tại thôn Đông Du, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì có nhắn tin cho anh Nguyễn Đức Tiệp, sinh năm 1995 ở thôn Cựu Tự, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ là bạn ngoài xã hội của Kh và bảo lên thôn Đông Du đón rồi cùng đi ăn cơm, anh Tiệp đồng ý. Cùng lúc đó, Kh có rủ anh Nông Văn Cao, sinh năm 1998 ở cùng thôn đang chơi điện tử cùng đi ăn cơm, anh Cao đồng ý.

Khoảng 15 phút sau, anh Tiệp điều khiển xe mô tô lên đón Kh và anh Cao đi ăn cơm rang tại quán ở thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ. Khi đang ngồi ăn, Kh nói với anh Tiệp: "*Cho anh mượn điện thoại anh gọi*", anh Tiệp đồng ý, đọc mật khẩu và đưa máy điện thoại OPPO F9 màu xanh chạng vạng cho Kh. Kh cầm máy điện thoại của Tiệp đăng nhập vào mạng xã hội Facebook thì nhận được tin nhắn của anh Nguyễn Thế Dự, sinh năm 1992 ở cùng thôn nhắn tin đòi tiền Kh nợ trước đó. Do không có tiền trả Dự và không có tiền tiêu sài cá nhân nên Kh đã nảy sinh ý định mang điện thoại của Tiệp đi bán. Kh không nói gì với anh Tiệp và anh Cao, cầm máy điện thoại của anh Tiệp đi ra ngoài cửa quán rồi đi nhờ xe mô tô của người đi đường về thôn Đông Du để tìm nơi bán điện thoại nhưng không bán được nên Kh đã đi về nhà và tắt máy điện thoại.

Khoảng 08 giờ ngày 15/12/2018, Kh mang điện thoại của anh Tiệp đến cửa hàng điện thoại Công Hoa của anh Nguyễn Văn Công, sinh năm 1987 ở thôn Thành Dền, xã Đào Viên, huyện Quế Võ. Gặp anh Công, Kh nói điện thoại OPPO F9 của mình muốn bán, anh Công đồng ý mua với giá 4.800.000 đồng. Số tiền trên Kh đã dùng vào việc tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 18/12/2018, sau khi biết Kh đã bán điện thoại của mình, anh Tiệp đã đến cửa hàng điện thoại gặp anh Công và chuộc lại chiếc điện thoại OPPO F9 với số tiền 4.800.000 đồng rồi làm đơn trình báo và giao nộp chiếc điện thoại trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ. Cùng ngày 18/12/2018 Nguyễn Đức Kh đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 99/KL-DGTS ngày 19/12/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ đã kết luận*"Giá trị của chiếc điện thoại di động OPPO F9 màu xanh chạng vạng, mua mới tháng 9/2018, đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 12/2018 là: 6.000.000 đồng"*.

Tại Cơ quan điều tra Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi mượn điện thoại của anh Nguyễn Đức Tiệp sau đó đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân hết và không có khả năng hoàn trả tài sản cho anh Tiệp.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 33/CT-VKS- QV ngày 13/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố Nguyễn Đức Kh về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếp đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Kh khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/12/2018 bị cáo đã có hành vi mượn điện thoại của anh Tiệp đem bán lấy tiền ăn tiêu khi không có sự đồng ý của chủ sở hữu dẫn đến việc không hoàn trả được tài sản cho chủ sở hữu như nội dung cáo trạng đã quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội Nguyễn Đức Kh phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kh phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ Luật hình sự, xử phạt Kh từ 8 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 24 tháng. Về trách nhiệm dân sự không xem xét giải quết do các bên không yêu cầu. Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án đã trả lại cho bị hại nên không xem xét giải quyết. Đối với anh Công không biết tài sản mua của Kh là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở là phù hợp.

Bị cáo Kh nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai của Nguyễn Đức Kh tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với chứng cứ khác được thể hiện trong hồ sơ vụ án có căn cứ để xác định. Ngày 14/12/2018 sau khi mượn được chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh chạng vạng có giá trị 6.000.000 đồng từ anh Tiệp, bị cáo Kh đã bán chiếc điện thoại này cho anh Nguyễn Văn Công được số tiền 4.800.000 đồng ăn tiêu cá nhân hết. Bị cáo biết chiếc điện thoại là tài sản của anh Tiệp nhưng bị cáo vẫn đem đi bán khi không được sự đồng ý của chủ sở hữu. Hành vi mượn tài sản của người khác đem đi bán lấy tiền ăn tiêu khi không được sự đồng ý của chủ sở hữu của bị cáo là bất hợp pháp dẫn đến việc bị cáo không có khả năng trả lại tài sản cho chủ sở hữu, chiếc điện thoại mà bị cáo đã chiếm đoạt có giá trị 6.000.000 đồng nên bị cáo đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an ninh trên địa bàn. Do đó cần

phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội cũng đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả hành vi phạm tội của mình gây ra. Bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú khai báo hành vi phạm tội cũng như được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lại có nơi cư trú rõ ràng, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà phạt tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo tại địa phương cũng là bài học cho bị cáo sau này.

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại anh Tiệp đã chuộc từ anh Công và cũng đã nhận lại từ Cơ quan điều tra. Anh Tiệp cũng đã nhận số tiền 3.000.000 đồng là một phần số tiền chuộc điện thoại và cũng không có đề nghị bị cáo phải bồi thương gì nên không xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo quy định của điều luật thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có việc làm thường xuyên, chưa có gia đình riêng, kinh tế phụ thuộc gia đình nên thấy rằng không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề xuất của Viện kiểm sát cũng là tạo điều kiện để bị cáo có điều kiện cải tạo tốt để trở thành người có ích cho xã hội.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh chạng vạng đã được trả lại cho anh Tiệp, anh Tiệp đã nhận lại và không có ý kiến gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn Công khi mua điện thoại của bị cáo Kh không biết là tài sản do Kh phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở là phù hợp. Anh Công cũng đã cho anh Tiệp chuộc lại điện thoại và đã nhận đủ số tiền mua điện thoại của bị cáo Kh và không có ý kiến gì nên không xem xét giải quyết. Ông Khỏa, bà Luật là bố mẹ bị cáo Kh là người đã bỏ ra số tiền 3.000.000 đồng bồi thường cho anh Tiệp không có yêu cầu bị cáo phải trả lại nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Kh phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b điểm s điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Xử phạt Nguyễn Đức Kh 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/4/2019.

Giao bị cáo Kh cho UBND xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Kh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Kh, bà Luật, ông Khỏa (do bà Luật đại diện) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Tiệp có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận
-TAND tỉnh Bắc Ninh.
-VKSND tỉnh Bắc Ninh.
-Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh
-VKSND huyện Quế Võ.
-Công an huyện Quế Võ.
-Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ.
-Những người tham gia tố tụng.
-Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sỹ Cây